TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2021/HS-ST
Ngày: 10 tháng 12 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Thanh Hương

2. Ông Phan Duy Lục

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Chín - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Khổng Văn T**, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1973; Trú tại: Xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khổng Văn C (đã chết) và Trần Thị K (đã chết); Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1975; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2000;

Tiền án: 02, cụ thể:

- Tại bản án số 22/HSST/2018 ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt T 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 30/3/2019, T chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

- Tại bản án số 49/HSST/2019 ngày 31/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xử phạt T 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt là 156.800 đồng). Ngày 29/6/2020, T chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 05/10/2001, bị Ủy ban nhân dân xã V xử phạt vi phạm hành chính - phạt tiền 50.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 06/10/2001, T chấp hành xong khoản tiền phạt.

- Tại bản án số: 07/HSST/2003 ngày 20/02/2003 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt T 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27/10/2003, T chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

- Tại bản án số: 22/HSST/2004 ngày 06/7/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt T 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 11/2/2006, T chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

- Ngày 18/5/2013, bị Công an phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính - phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/5/2013, T chấp hành xong khoản tiền phạt.

- Ngày 04/10/2013, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện Vĩnh Tường Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 24 tháng. Ngày 04/01/2015, T chấp hành xong thời gian chữa bệnh bắt buộc.

- Ngày 26/02/2018, bị Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt vi phạm hành chính - phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 27/02/2018, T chấp hành xong khoản tiền phạt.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/9/2021 đến ngày 02/10/2021 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Đăng D**, sinh ngày 23 tháng 5 năm 1974; Trú tại: xã C, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng Huỳnh (đã chết) và Nguyễn Thị Xuân, sinh năm: 1947; Vợ: Nguyễn Thị Hằng Nga, sinh năm 1978; con: 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án: Không

Tiền sự:

Ngày 27/4/2019, bị Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt vi phạm hành chính- phạt tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện D chưa chấp hành nộp phạt.

Nhân thân:

- Ngày 18/8/2003, bị Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt vi phạm hành chính- phạt tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày

18/8/2003, D chấp hành xong khoản tiền phạt.

- Tại bản án số: 22/HSST/2018 ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt D 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 30/9/2018 D chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/8/2021 đến ngày 01/9/2021 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa;

Người bị hại: Ông **Hoàng Đức T**, sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn V, xã L huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 31/8/2021, Nguyễn Đăng D đang ở nhà thì Khổng Văn T đi bộ đến chơi. Quá trình ngồi chơi tại đây thì T và D cùng rủ nhau đi loanh quanh trên địa bàn huyện Vĩnh Tường xem nhà ai có tài sản là gỗ để sơ hở thì trộm cắp mang bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Do biết khu vực xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường có nhiều hộ gia đình làm xưởng mộc, thường xuyên để gỗ ngoài dệ đường nên D nảy sinh ý định đến đây trộm cắp tài sản, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS: 88L1- 398.03 của D chở T đi đến xã Lý Nhân tìm tài sản sơ hở. Khi đi đến bãi gỗ ở dệ đường dân sinh thuộc thôn Văn Hà, xã Lý Nhân của ông Hoàng Đức T, D và T quan sát thấy tại bãi gỗ này có nhiều khúc gỗ mít được xếp chồng lên nhau nhưng không có người trông giữ, quản lý nên D và T thống nhất sẽ trộm cắp 01 khúc gỗ mít tại bãi gỗ này. D dựng xe mô tô ở dệ đường rồi cùng với T đi đến vị trí để các khúc gỗ mít trong bãi gỗ, D và T cùng nhau khiêng và vần 01 khúc gỗ mít màu vàng, dài 2,16m, có chu vi (vanh): 0,97m, đường kính 0,29m từ bãi gỗ đến vị trí dựng xe mô tô. Khi vần khúc gỗ đến vị trí đuôi xe mô tô thì T nhấc một đầu khúc gỗ lên để D dắt xe mô tô lùi yên vào giữa khúc gỗ, rồi cả hai cân chỉnh khúc gỗ cho cân bằng ở trên yên xe. Sau đó, T ngồi phía sau giữ khúc gỗ còn D điều khiển xe mô tô đi về phía đê trung ương để tẩu thoát và tìm nơi tiêu thụ. Lúc này ông T từ trong nhà đi ra phát hiện D và T có hành vi trộm cắp khúc gỗ mít của ông T nên đã truy hô quần chúng nhân dân đuổi bắt D và T. Khi D, T bỏ chạy đến dốc đê trung ương thuộc thôn Văn Hà, xã Lý Nhân thì ông T và quần chúng nhân dân bắt giữ được D cùng 01 chiếc xe mô tô và 01 khúc gỗ mít mà D và T vừa trộm cắp được của ông T, còn T đã bỏ chạy thoát. Trong quá trình khống chế, bắt giữ, do D bỏ chạy nên một số người dân đã dùng chân, tay đánh D làm D bị xây xát da tại gò má trái, chảy máu sưng nề tại môi trên, trầy xước da tại mặt trước cẳng chân phải.

Sau khi bắt giữ được D, ông T đã trình báo Công an xã Lý Nhân để giải quyết theo quy định. Nhận được tin báo, Công an xã Lý Nhân đã đến hiện trường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan gồm:

- Thu giữ tại khu vực dốc đê Trung ương thuộc thôn Văn Hà, xã Lý Nhân:

+ 01 khúc gỗ mít màu vàng, có chiều dài: 2,16m, chu vi (vanh): 0,97m, đường kính: 0,29m.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu xanh- đen, BKS: 88L1-398.03, kiểm tra trong cốp xe mô tô không có đồ vật, tài sản gì, xe đã cũ và qua sử dụng.

+ 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ đội nửa đầu màu xanh, bên ngoài mũ có dán chữ "Honda".

- Kiểm tra, tạm giữ trên người Nguyễn Đăng D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1200, màu xám, số sê ri: 354168029675912, bên trong máy có gắn 01 thẻ sim điện thoại mang số thuê bao là 0964.842.384.

Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên, Công an xã Lý Nhân đã báo cáo cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đồng thời bàn giao đối tượng Nguyễn Đăng D và toàn bộ vật chứng, tài liệu liên quan cho cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định.

Ngày 31/8/2021, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Yêu cầu định giá tài sản số 316 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường xác định giá trị của khúc gỗ mít mà D và T đã trộm cắp được của ông T có đặc điểm nêu trên.

Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường có kết luận định giá tài sản số: 107/KL - HĐĐGTTHS, kết luận: giá trị khúc gỗ mít màu vàng, dài 2,16m, có chu vi (vanh): 0,97m là 6.097.000đ (Sáu triệu không trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận định giá cho Nguyễn Đăng D, Khổng Văn T và ông Hoàng Đức T. Sau khi được thông báo nội dung bản kết luận định giá nêu trên thì Nguyễn Đăng D, Khổng Văn T và ông Hoàng Đức T đều đồng ý, không ai có ý kiến thắc mắc gì.

Quá trình điều tra, ông Hoàng Đức T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đoạn Video từ hệ thống camera an ninh lắp đặt tại xưởng gỗ nhà ông T ghi lại hình ảnh của 02 người đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 khúc gỗ tại xưởng gỗ nhà ông T ngày 31/8/2021 như nêu trên.

Ngày 10/9/2021, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 517, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với đoạn video mà ông T giao nộp với nội dung yêu cầu giám định: Chụp ảnh, thuyết minh hành động của hai người nam giới và phương tiện xuất hiện trong đoạn video gửi giám định từ thời gian 03 giờ 13 phút 38 giây đến 03 giờ 26 phút 24 giây ngày 31/8/2021 (Thời gian hiển thị trên đoạn Video thu giữ được).

Ngày 24/9/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số: 2440/KLGĐ với nội dung: Trích xuất được 06 (sáu) ảnh diễn biến hành động của 02 người và phương tiện xuất hiện trong tệp video gửi giám định, thời gian từ 03 giờ 13 phút 38 giây đến 03 giờ 26 phút 24 giây (theo thời gian hiển thị trên video). Ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01 (một) bản ảnh giám định. 01 (một) tệp tin video gửi giám định được sao lưu vào 01 (một) đĩa DVD.

Bản ảnh giám định được thuyết minh như sau:

Ảnh 1, 2: Xuất hiện 02 (hai) đối tượng không rõ đặc điểm dắt theo 01 (một) xe hai bánh đến, dựng xe và di chuyển qua lại trước tầm quan sát của camera.

Ảnh 3, 4: Hai đối tượng trên đi đến gần một đống vật được phủ bạt, sau đó hai đối tượng cùng khiêng một vật dạng hình trụ dài (vật X) và để ngang lên xe hai bánh.

Ảnh 5, 6: Một đối tượng ngồi lên xe, một đối tượng đi bộ giữ vật X. Hai đối tượng điều khiển xe hai bánh chở vật X di chuyển khuất camera.

Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận giám định cho Nguyễn Đăng D, Khổng Văn T và ông Hoàng Đức T. Sau khi được thông báo nội dung bản kết luận giám định nêu trên thì Nguyễn Đăng D, Khổng Văn T và ông Hoàng Đức T đều đồng ý, không ai có ý kiến thắc mắc gì. Cơ quan điều tra cho D và T xem bản ảnh giám định thì D và T xác định hình ảnh 02 người xuất hiện trong bản ảnh giám định chính là D và T; vật X chính là khúc gỗ mít mà D và T trộm cắp được tại bãi gỗ nhà ông T.

Tại bản Cáo trạng số: 108/CT - VKS - VT ngày 21 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo

Khổng Văn T và Nguyễn Đăng D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, ngoài ra không có lời bào chữa nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/9/2021; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo D từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/8/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2].Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường. Xét lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 03 giờ 15 phút ngày 31/8/2021, tại khu vực đường dân sinh thuộc thôn Văn Hà, xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Đăng D và Khổng Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 khúc gỗ mít màu vàng, có chiều dài: 2,16m, chu vi (vanh): 0,97m trị giá 6.097.000 đồng của ông Hoàng Đức T, sinh năm 1968, trú tại thôn Văn Hà, xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị ông T cùng quần chúng nhân dân phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 khúc gỗ mít nêu trên; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu xanh - đen, BKS: 88L1-398.03; 01 chiếc mũ bảo hiểm, bên ngoài mũ có dán chữ

"Honda"; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1200, màu xám, bên trong máy có gắn 01 thẻ sim điện thoại mang số thuê bao là 0964.842.384.

Hành vi phạm tội như đã nêu trên của Nguyễn Đăng D, Khổng Văn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"*

[3]. Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội bị quần chúng nhân dân lên án. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương, hiện nay trên địa bàn huyện Vĩnh Tường nói riêng cũng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc nói chung thì tội phạm trộm cắp tài sản có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo là những người có nhận thức bình thường nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Trước khi phạm tội các bị cáo T và D đều là người có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, bị cơ quan hành chính nhà nước xử phạt, áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù các bị cáo phạm tội khi không có sự khởi sướng phân công nhiệm vụ mà tham gia với vai trò đồng phạm cùng nhau bàn bạc và cùng nhau thực hiện tội phạm nhưng T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nên mức hình phạt đối với T phải cao hơn D. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nhưng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để cải tạo các bị cáo trở thành người biết chấp hành pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Ông Hoàng Đức T không yêu cầu Nguyễn Đăng D, Khổng Văn T phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 khúc gỗ mít màu vàng, có chiều dài: 2,16m, chu vi (vanh): 0,97m. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Hoàng Đức T nên Cơ quan điều tra đã trả lại khúc gỗ cho ông T theo quy định là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu xanh-đen, BKS: 88L1-398.03. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô này là tài sản của Nguyễn Đăng D (giấy tờ xe đứng tên D). Ngày 31/8/2021, D đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện để chở T đi trộm cắp tài sản và chở tài sản trộm cắp được. Do vậy cần tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm, bên ngoài mũ có dán chữ "Honda" là chiếc mũ D đội khi đi trộm cắp tài sản ngày 31/8/2021 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1200, màu xám, bên trong có gắn 01 thẻ sim điện thoại mang số thuê bao là 0964.842.384. Quá trình điều tra xác định chiếc mũ bảo hiểm và chiếc điện thoại di động này là tài sản hợp pháp của D, không sử dụng liên quan đến việc trộm cắp tài sản. Nên trả lại cho D nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Khổng Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Khổng Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/9/2021).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/8/2021).

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 357 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết

số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Trả lại cho Nguyễn Đăng D 01 chiếc mũ bảo hiểm, bên ngoài mũ có dán chữ "Honda" và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1200, màu xám, bên trong có gắn 01 thẻ sim điện thoại mang số thuê bao là 0964.842.384 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu xanh - đen, BKS: 88L1 - 398.03 của Nguyễn Đăng D .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Các bị cáo T và D mỗi bị cáo phải phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Vĩnh Tường;*
- *CA huyện Vĩnh Tường;*
- *THADS huyện Vĩnh Tường;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Sở tư pháp;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Lưu HS + VP;*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Vĩnh Tường;*
- *CA huyện Vĩnh Tường;*
- *THADS huyện Vĩnh Tường;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Sở tư pháp;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- *Lưu HS + VP;* **Nguyễn Hồng Giang**